

Số: 82/2024/QĐST-HNGĐ

LV, ngày 26 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 176/2024/TLST- HNGĐ, ngày 12/6/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hồ Ngọc N**, sinh năm 1987; Địa chỉ: **Số H, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.**

- Bị đơn: Anh **Trần Văn C**, sinh năm 1988; Địa chỉ: **Số H, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Hồ Ngọc N** và anh **Trần Văn C**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị **Hồ Ngọc N** và anh **Trần Văn C** tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung tên **Trần Gia H**, sinh ngày 06/11/2019 cho chị **Hồ Ngọc N** trực tiếp nuôi dưỡng, chị **Hồ Ngọc N** không yêu cầu anh **Trần Văn C** cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, chị **N** và các thành viên gia đình không được cản trở anh **C** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về chia tài sản chung: Chị **Hồ Ngọc N** và anh **Trần Văn C** không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị **Hồ Ngọc N** và anh **Trần Văn C** không yêu cầu giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị **Hồ Ngọc N** tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được khấu trừ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị **N** đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007490 ngày 11/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Chị **Hồ Ngọc N** được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.L;
- CCTHADS H.L;
- UBND xã T, huyện L,
tỉnh Đồng Tháp (biết)
Giấy CNKH số 50/2019
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Lê Quan Nam